

*Hồng Dân, ngày 07 tháng 9 năm 2020*

Số: **16/2020/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành **ngày 28 tháng 8 năm 2020** về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý **số: 21/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2020**.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) B (LienVietPostbank)**

Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109, đường T, phường C, quận K, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hữu T, Chức vụ: Giám đốc LienVietPostbank chi nhánh Hậu Giang.

Người được ủy quyền lại: Ông **Trần Thế Th**, Chức vụ: Chuyên viên khách hàng Phòng giao dịch Long Mỹ. Địa chỉ: Số 16-18, đường 30/4, phường Th, thị xã L, tỉnh H.

- Đồng bị đơn: Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1973

Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp Ph, xã L, huyện H, tỉnh B.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị L đồng ý trả cho ngân hàng thương mại cổ phần B tổng số nợ tạm tính đến ngày 28/8/2020 là 184.009.652 đồng (một trăm tám mươi bốn triệu không trăm lẻ chín nghìn sáu trăm năm mươi hai đồng). Trong đó: Nợ gốc 150.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 6.192.427 đồng, nợ lãi quá hạn 27.817.225 đồng. Ngoài ra, ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị L còn đồng ý trả tiền lãi phát sinh sau ngày 28/8/2020 cho đến khi trả dứt nợ vay theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết (Hợp đồng tín dụng số HĐTD803201806386 ngày 05/7/2018). Ngân hàng thương mại cổ phần B đồng ý nhận số tiền ông Tây, bà Ly trả như nêu trên.

Buộc ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ liên đới trả cho ngân hàng thương mại cổ phần B tổng số nợ tạm tính đến ngày 28/8/2020 là 184.009.652 đồng (một trăm tám mươi bốn triệu không trăm lẻ chín nghìn sáu trăm năm mươi hai đồng). Trong đó: Nợ gốc 150.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 6.192.427 đồng, nợ lãi quá hạn 27.817.225 đồng.

Buộc ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ liên đới trả tiền lãi phát sinh sau ngày 28/8/2020 cho đến khi trả dứt nợ vay theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết (Hợp đồng tín dụng số HĐTD803201806386 ngày 05/7/2018).

Trong trường hợp ông Tây, bà Ly không trả hoặc trả không đầy đủ nợ thì ngân hàng thương mại cổ phần B, được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền tiến hành phát mãi tài sản thế chấp tại hợp đồng thế chấp số 0133/2018/HĐTC/PGDLongMy ngày 05/7/2018, để thu hồi nợ.

Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 836, tờ bản đồ số 09, diện tích 8.861,4m<sup>2</sup>. Đất tọa lạc tại Ấp Ph, xã L, huyện H, tỉnh B. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 992487, sổ vào sổ CH00728. Do Ủy ban nhân dân huyện Hồng Dân cấp ngày 07/01/2016 cho ông Trần Văn T.

Trên thửa đất thế chấp có các tài sản sau:

01 nhà chính có kết cấu: Móng cừ tràm, khung sườn cột bê tông cốt thép, mái tol lạnh, vách xây tường, nền gạch men. Diện tích ngang 10m x dài 09m = 90m<sup>2</sup>;

01 nhà phụ có kết cấu: Khung sườn cột gỗ địa phương, vách thiết, mái thiết, nền xi măng một phần, phần còn lại lót gạch tàu. Diện tích ngang 03m x dài 09m = 27m<sup>2</sup>;

01 nhà Tắm có kết cấu vách xây tường cao 1,70m, nền gạch men. Diện tích ngang 1,82m x dài 2,24m = 4,07m<sup>2</sup>;

01 chuồng heo có kết cấu: Khung sườn cột gỗ địa phương, mái lá, không vách. Bên trong có xây tường cao 0,7m, nền xi măng một phần, phần còn lại nền đất. Diện tích ngang 6,4m x 12,4m = 79,36m<sup>2</sup>;

01 chuồng gà có kết cấu: Khung sườn cột gỗ địa phương, mái lá, vách lá, nền đất. Diện tích ngang 4,3m x dài 9,4m = 40,42m<sup>2</sup>;

04 cây Tràm Đà Lạc; 02 cây Bạch Đàn; 81 cây Dừa nhỏ (chưa cho trái); 33 cây Dừa lớn (đang cho trái); 02 cây Mai Vàng (trồng xuống đất). Tất cả tài sản trên là của ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị L.

Về chi phí tố tụng: Đồng bị đơn tự nguyện chịu toàn bộ, nguyên đơn không phải chịu.

Ngân hàng thương mại cổ phần B dự nộp tạm ứng chi phí tố tụng 5.000.000 đồng và đã chi hết 2.600.000 đồng cho việc xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp và thanh lý hợp đồng đo đạc. Còn lại 2.400.000 đồng.

Buộc ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ liên đới trả cho ngân hàng thương mại cổ phần B 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền chi phí tố tụng.

Ngân hàng thương mại cổ phần B được nhận lại 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) tại Tòa án.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là 4.600.241 đồng (bốn triệu sáu trăm nghìn hai trăm bốn mươi một đồng). Đồng bị đơn tự nguyện chịu toàn bộ. Nguyên đơn không phải chịu.

Buộc ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ liên đới nộp 4.600.241 đồng (bốn triệu sáu trăm nghìn hai trăm bốn mươi một đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ngân hàng thương mại cổ phần B được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.960.000 đồng (ba triệu chín trăm sáu chục nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002933 ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân. Tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Phan Chí Tâm**